
BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (tiếp theo)

Quý 2 năm 2021

4.11. Doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi kết quả giao dịch được xác định một cách đáng tin cậy và Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch này.

- (i) Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua và hàng hóa đã được giao cho người mua và được chấp nhận của khách hàng.
- (ii) Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích đã được chuyển giao cho khách hàng, dịch vụ đã được cung cấp và được khách hàng chấp nhận.
- (iii) Doanh thu hoạt động tài chính bao gồm doanh thu phát sinh từ lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay, lãi chênh lệch tỷ giá, và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác. Lãi tiền gửi, lãi tiền vay được xác định trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.
- (iv) Thu nhập khác bao gồm các khoản thu nhập khác ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty: nhượng bán, thanh lý tài sản cố định; tiền phạt do khách hàng vi phạm hợp đồng; tiền bồi thường của bên thứ ba để bù đắp cho tài sản bị tổn thất; ...

4.12. Chi phí hoạt động tài chính

Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm:

- Chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính;
- Các khoản lỗ do thanh lý, chuyển nhượng chứng khoán ngắn hạn, chi phí giao dịch bán chứng khoán;
- Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác...

4.13. Thuế

Thuế Giá trị gia tăng (GTGT):

Thuế suất thuế GTGT đối với các dịch vụ của Công ty là 10%.

Thuế Thu nhập Doanh nghiệp (TNDN):

Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế TNDN là 20%.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") trong kỳ, nếu có, bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất áp dụng trong kỳ tài chính. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa kế toán thuế và kế toán tài chính cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập hay chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính riêng và các giá trị dùng cho mục đích tính thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

CÔNG TY CỔ PHẦN IN SÁCH GIÁO KHOA HÒA PHÁT

Địa chỉ: Số 157 Tôn Đức Thắng, Phường Hoà An, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (tiếp theo)

Quý 2 năm 2021

4.14. Các bên liên quan

Việc trình bày mối quan hệ với các bên liên quan và các giao dịch giữa doanh nghiệp với các bên liên quan được thực hiện theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 26 "Thông tin về các bên liên quan" được ban hành và công bố theo Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể:

Các bên liên quan được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các trường hợp được coi là bên liên quan: Các doanh nghiệp - kể cả công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết - các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung kiểm soát với Công ty. Các bên liên kết, các cá nhân nào trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những chức trách quản lý chủ chốt như Giám đốc, viên chức của Công ty, những thành viên thân cận trong gia đình của các cá nhân hoặc các bên liên kết này hoặc những công ty liên kết với các cá nhân này cũng được gọi là bên liên quan.

Trong việc xem xét mối quan hệ của từng bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú ý chứ không phải là hình thức pháp lý.

4.15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Công ty không tính chỉ tiêu này trên Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ vì theo quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 30 "Lãi trên cổ phiếu", trường hợp doanh nghiệp phải lập cả Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất thì chỉ phải trình bày thông tin về lãi trên cổ phiếu theo quy định của chuẩn mực này trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

5 Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong kỳ kế toán có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính riêng Quý III năm 2021

- Trong kỳ, Công ty đã phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 18,049 tỷ VND lên 918,049 tỷ VND để đầu tư vào Công ty Cổ phần Hưng Vượng Developer ("Hưng Vượng") với mục đích mở rộng ngành nghề kinh doanh sang đầu tư kinh doanh bất động sản. Theo đó Công ty đã mua lại 62,75% cổ phần của Hưng Vượng với giá mua là 902,020 tỷ VND (số vốn điều lệ tại thời điểm mua của Hưng Vượng là 1.208 tỷ VND). Tại ngày 11/01/2021, Hưng Vượng chính thức trở thành công ty con của Công ty với tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ biểu quyết là 62,75%.
- Thực hiện Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 1404/2021/NQ-HDQT ngày 14 tháng 04 năm 2021, Công ty đã mua lại 52,00% cổ phần của Công ty Cổ phần In sách Hòa Phát với giá mua là 520 triệu VND. Công ty này hoạt động trong lĩnh vực in ấn với số vốn điều lệ tại thời điểm mua là 1 tỷ VND. Tại ngày 15/04/2021, Công ty Cổ phần In sách Hòa Phát chính thức trở thành công ty con của Công ty với tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ biểu quyết là 52,00%.

CÔNG TY CỔ PHẦN IN SÁCH GIÁO KHOA HÒA PHÁT

Địa chỉ: Số 157 Tôn Đức Thắng, Phường Hoà An, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (tiếp theo)

Quý 2 năm 2021

6 THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG QUÝ III NĂM 2021**6.1 Tiền và các khoản tương đương tiền**

	30/09/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
Tiền mặt	1.707.972	6.864.523
Tiền gửi ngân hàng	714.483.361	3.151.815.867
Cộng	716.191.333	3.158.680.390

6.2 Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	30/09/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
<i>Phải thu khách hàng là bên liên quan</i>	389.092.440	396.086.066
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	50.996.407	-
- Nhà xuất bản Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	195.946.331	396.086.066
- Công ty Cổ phần Sách Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	24.288.702	-
- Công ty Cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng	117.861.000	-
<i>Phải thu khách hàng là bên thứ ba</i>	121.161.403	270.823.403
- Công ty Cổ phần Văn hóa Nhân Văn	-	141.460.000
- Các khách hàng khác	121.161.403	129.363.403
Cộng	510.253.843	666.909.469

6.3 Trả trước cho người bán ngắn hạn

	30/09/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
<i>Các nhà cung cấp là bên thứ ba</i>	55.995.585	107.500.000
- Công ty Cổ phần Tư vấn và Đào tạo IRP	-	75.000.000
- Công ty TNHH Thẩm định giá AASC Việt Nam	55.000.000	-
- Các nhà cung cấp khác	995.585	32.500.000
Cộng	55.995.585	107.500.000

6.4 Phải thu về cho vay ngắn hạn

	30/09/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
- Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Xuân Thiên (i)	12.600.000.000	12.605.000.000
Cộng	12.600.000.000	12.605.000.000

(i) Khoản cho vay theo Hợp đồng vay vốn số 09/2019/HĐVV ngày 25/12/2019, với các điều khoản chi tiết sau: Mục đích vay: phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Bên vay; Thời hạn của hợp đồng: không xác định kỳ hạn, thời gian trả nợ gốc: trong vòng 15 ngày kể từ ngày Bên vay nhận được văn bản yêu cầu trả gốc của Bên cho vay; Lãi suất cho vay: 8%/năm; Số dư nợ gốc tại thời điểm cuối kỳ: 12.600.000.000 VND; Các hình thức bảo đảm tiền vay: tín chấp.

CÔNG TY CỔ PHẦN IN SÁCH GIÁO KHOA HÒA PHÁT

Địa chỉ: Số 157 Tôn Đức Thắng, Phường Hoà An, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (tiếp theo)

Quý 2 năm 2021

6.5 Phải thu khác***Phải thu ngắn hạn khác***

	30/09/2021 (VND)		01/01/2021 (VND)	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Tạm ứng	1.990.872.103	-	15.267.424	-
- Ông Lê Quốc Kỳ Quang (*)	1.945.000.000	-	-	-
- Các nhân viên khác	45.872.103	-	15.267.424	-
Phải thu khác	1.040.755.177	-	5.647.427	-
<i>Phải thu ngắn hạn khác các bên thứ ba</i>	1.040.755.177	-	5.647.427	-
- Phải thu về cổ phần hóa	1.000.000	-	1.000.000	-
- Phải thu về tiền lãi cho vay	754.227.948	-	-	-
- Phải thu khác	285.527.229	-	4.647.427	-
Cộng	3.031.627.280	-	20.914.851	-

(*) Là bên có liên quan của Công ty.

6.6 Nợ xấu

	30/09/2021 (VND)		01/01/2021 (VND)	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Tổng giá trị các khoản phải thu, cho vay quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi:	112.458.403	-	112.458.403	13.281.960
- Từ 3 năm trở lên	112.458.403	-	68.185.203	-
- Từ 2 đến dưới 3 năm	-	-	44.273.200	13.281.960
- Từ 1 đến dưới 2 năm	-	-	-	-
- Từ 06 tháng đến dưới 1 năm	-	-	-	-

Tình hình biến động các khoản dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi:

	Từ 01/01/2021 đến 30/09/2021 (VND)	Từ 01/01/2020 đến 30/09/2020 (VND)
Số đầu kỳ	99.176.443	84.065.141
Trích lập dự phòng trong kỳ	13.281.960	-
Hoàn nhập dự phòng trong kỳ	-	-
Số cuối kỳ	112.458.403	84.065.141

CÔNG TY CỔ PHẦN IN SÁCH GIÁO KHOA HÒA PHÁT

Địa chỉ: Số 157 Tôn Đức Thắng, Phường Hoà An, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG (tiếp theo)

Quý 2 năm 2021

6.7 Hàng tồn kho

	30/09/2021 (VND)		01/01/2021 (VND)	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	379.894.245	50.818.789	401.235.421	52.051.657
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	173.926.238	-	743.330.769	-
Hàng hóa	88.698.894	17.739.779	88.698.894	17.739.779
Cộng	642.519.377	68.558.568	1.233.265.084	69.791.436

Tình hình biến động các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho:

	Từ 01/01/2021 đến 30/09/2021 (VND)	Từ 01/01/2020 đến 30/09/2020 (VND)
Số đầu kỳ	69.791.436	-
Trích lập dự phòng trong kỳ	-	-
Hoàn nhập dự phòng trong kỳ	(1.232.868)	-
Số cuối kỳ	68.558.568	-

6.8 Chi phí trả trước**a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	30/09/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
- Công cụ, dụng cụ xuất dùng	6.087.997	21.300.973
- Chi phí sửa chữa chờ phân bổ	13.510.794	146.174.181
- Chi phí bảo hiểm	9.292.993	17.653.330
- Chi phí chờ phân bổ khác	126.150.160	5.838.712
Cộng	155.041.944	190.967.196

b. Chi phí trả trước dài hạn

	30/09/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
- Chi phí sửa chữa tài sản	48.328.527	118.884.356
Cộng	48.328.527	118.884.356